

MARKET INSIGHTS REPORTS

02.06.2025

VÂY NGUY CỨU TRIỆU



NỘI DUNG CHÍNH

- 03 - 04** CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG
- 05** TTCK VIỆT NAM – GÓC NHÌN GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG
- 06** PHÂN TÍCH KỸ THUẬT
Vòng quay rủi ro vẫn tiếp tục
- 07** HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY
- 07** CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN
- 08** DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST
- 08** TIN TỨC KINH TẾ VĨ MÔ
- 09** BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY
DXY đang ở khu vực hỗ trợ
Các NĐT nước ngoài đang mua lại cổ phiếu Mỹ
- 10** TTCK MỸ
Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm co giữa tăng giảm điểm vào tối nay.

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

THỊ TRƯỜNG TRONG NGÀY



ĐỘ RỘNG THỊ TRƯỜNG

HOSE

Tổng số cổ phiếu giao dịch	370
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	201
Số cổ phiếu giảm giá	125
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	44

HNX

Tổng số cổ phiếu giao dịch	235
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	97
Số cổ phiếu giảm giá	79
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	59

UPCOM

Tổng số cổ phiếu giao dịch	375
Số cổ phiếu không có giao dịch	0
Số cổ phiếu tăng giá	166
Số cổ phiếu giảm giá	122
Số cổ phiếu giữ nguyên giá	87

GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

HOSE

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	87,410.01	74,956.95	12,453.06
% KL toàn thị trường	9.07%	7.78%	
Giá trị	1,972,891	2,176,113	(203,223)
% GT toàn thị trường	9.47%	10.44%	

HNX

	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	5,009.80	2,137.11	2,872.69
% KL toàn thị trường	9.07%	7.78%	
Giá trị	95,698	53,911	41,788
% GT toàn thị trường	5.84%	3.29%	

UPCOM

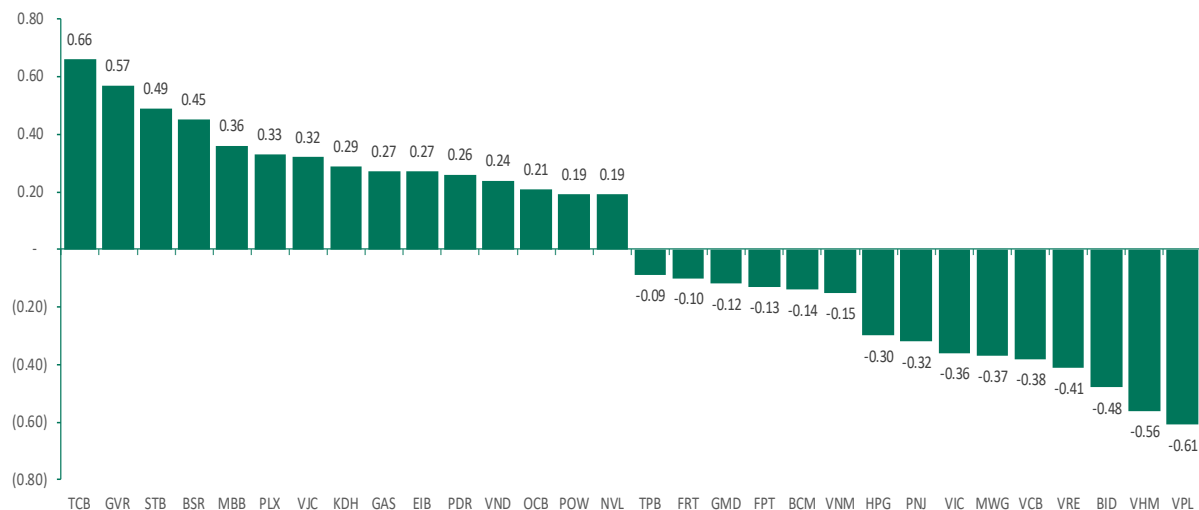
	Mua	Bán	Mua-Bán
Khối lượng	497.12	722.68	(225.56)
% KL toàn thị trường	1.02%	1.48%	
Giá trị	15,876	13,499	2,377
% GT toàn thị trường	2.35%	2.00%	

CHUYỂN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG

TOP 10 VỐN HÓA

STT	Mã CK	KL	Giá	Thay đổi	P/E	P/B	EPS	Vốn hóa
1	VCB	3,225,700	56,200	-200 (-0.35%)	9.31	2.29	6,038	469,589
2	VIC	6,436,100	98,000	-400 (-0.41%)	34.89	2.38	2,809	380,101
3	VHM	4,823,400	77,000	-600 (-0.77%)	10.01	1.42	7,696	316,271
4	BID	2,796,500	35,700	-300 (-0.83%)	8.66	1.61	4,122	250,663
5	TCB	13,955,600	30,850	400 (1.31%)	8.80	1.42	3,506	217,951
6	CTG	4,412,100	38,400	100 (0.26%)	7.99	1.34	4,805	206,208
7	FPT	2,916,400	116,100	-400 (-0.34%)	20.11	4.51	5,772	170,791
8	HPG	21,933,200	25,550	-200 (-0.78%)	12.88	1.39	1,984	163,424
9	VPL	126,000	87,500	-1,500 (-1.69%)	59.14	4.41	1,480	156,914
10	GAS	723,700	65,500	500 (0.77%)	14.28	2.39	4,587	153,445

TỔP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG TỚI VN-INDEX



TĂNG GIẢM CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	% Index (D)	% Index (YTD)	Số mã
Tất cả	+0.29%	+8.51%	1,609
▼ Tài chính	+0.47%	+2.35%	107
> Tổ chức tín dụng	+0.36%	+2.29%	29
> Dịch vụ tài chính	+1.55%	+3.74%	65
> Bảo hiểm	-0.05%	-0.78%	13
▼ Bất động sản	+0.13%	+48.44%	144
▼ Công nghiệp	+0.82%	+9.19%	388
> Vận tải	+0.65%	+6.87%	132
> Tư liệu sản xuất	+2.04%	+11.96%	211
> Dịch vụ chuyên biệt và thương mại	-2.88%	+35.45%	45
▼ Tiêu dùng thiết yếu	+0.10%	-9.17%	164
> Thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	+0.15%	-9.29%	157
> Đồ gia dụng và cá nhân	-0.13%	-4.14%	6
▼ Nguyên vật liệu	+0.07%	-0.25%	263
▼ Tiêu dùng không thiết yếu	-0.81%	+13.25%	263
> Phân phối và bán lẻ hàng lâu bền	-0.60%	-2.33%	124
> Dịch vụ tiêu dùng	-1.61%	+10.74%	33
> Hàng tiêu dùng và trang trí	-0.21%	+43.28%	94
> Xe và linh kiện	+0.09%	-12.36%	12
▼ Tiện ích	+0.72%	+2.31%	149
▼ Viễn thông	-0.52%	-22.00%	47
> Viễn thông	-0.45%	-22.52%	22
> Truyền thông giải trí	-1.68%	-10.15%	25
▼ Công nghệ thông tin	-0.24%	-23.94%	14
> Phần mềm	-0.24%	-23.99%	7
> Phần cứng	+0.85%	-4.77%	5
> Bán dẫn	0%	-25.23%	2
▼ Năng lượng	+4.44%	-17.36%	21
▼ Chăm sóc sức khỏe	-0.06%	+0.18%	49
> Dược phẩm - sinh học	-0.06%	+1.37%	44
> Chăm sóc sức khỏe	-0.02%	-15.99%	5

Góc nhìn giao dịch thị trường

Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 3.70 (+ 0.28%) trong ngày hôm nay. Hôm nay có vài điểm đáng lưu ý như sau:

(1) Năng lượng, tư liệu sản xuất, dịch vụ tài chính, tiện ích, vận tải, tổ chức tín dụng, thực phẩm đồ uống và thuốc lá, bất động sản, xe và linh kiện, nguyên vật liệu... là nhóm tăng giá nhiều nhất trong ngày. Đã tăng được dẫn dắt bởi các cổ như PVS, PVD, PVB, PVC, VEA, VCG, HUT, CII, PC1, HHV, CTD, DC4, LCG, SSI, VND, VIX, HCM, CTS, BSI, GAS, REE, POW, GEG, ACV, HVN, VTP, MVN, PHP, TCB, LPB, VIB, VPB, MBB, STB, MSN, SAB, SBT, KDC, VHC, PAN, HNG, NVL, PDR, DIG, HQC, SCR, TCH, SJS, DRC, CSM, GVR, MSR, VGC, DCM, DPM, CSV, DDV... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) PVS tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Giá thiết lập mốc cao mới trong 3 tháng qua – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 3 tăng giá với mục tiêu 39;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 51%;

(ii) DC4 tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Closing Marubozu”;
- ✓ Giá tăng khối lượng giảm – Tín hiệu tăng giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra và giá bám biên dải băng trên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu vận động theo mô hình cốc tay cầm với kháng cự là 13.2 – Một Break out sẽ xác nhận mô hình này và mục giá tiếp theo là vùng giá 16.2;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 65%;

(iii) STB tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Long White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ STB đang trong sóng 5 tăng giá với mục giá 46;
- ✓ Hiện có một kháng cự quanh vùng 42 (Đường kênh tăng giá và dải băng trên);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 60%;

(iv) DDV tăng giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “White Candle”;
- ✓ Giá tăng khối lượng tăng – Tín hiệu tăng giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Dải băng trên mở ra hỗ trợ giá lên và giá bám biên dải băng trên – Tín hiệu tích cực;
- ✓ Cổ phiếu đang trong sóng 3 tăng giá với mục tiêu 29 – 37;
- ✓ Giá DAP liên tục tăng giá là thông tin hỗ trợ đà tăng giá của cổ phiếu;

- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 62%;

(2) Dịch vụ chuyên biệt và thương mại, truyền thông giải trí, phân phối và bán lẻ hàng lâu bền, viễn thông, phần mềm, hàng tiêu dùng và trang trí, dược phẩm sinh học, bảo hiểm... là nhóm giảm giá nhiều nhất trong ngày. Đã giảm được dẫn dắt bởi các cổ như VEF, VNZ, MWG, PNJ, FRT, VFG, HTM, VGI, FOC, ELC, FPT, GEX, TCM, VGT, TNG, MSH, GIL, PAC, DHG, DCL, DVN, BVH, VNR, MIG ... Các điểm cần lưu ý ở những nhóm ngành này:

(i) MWG giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Black Opening Marubozu”;
- ✓ Giá giảm khối lượng tăng – Tín hiệu giảm giá có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Phân kỳ âm cảnh báo sự đảo chiều giữa giá và RSI(14) đã khiến cổ phiếu giảm giá;
- ✓ Việc vừa ký kết hợp tác với CP trong khi đó CP gần đây bị phát hiện kinh doanh có trà trộn thực phẩm bẩn khiến cổ phiếu bị tác động tiêu cực trong ngắn hạn;
- ✓ Hỗ trợ hiện tại là vùng giá 59 tương ứng với MA(50);
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 59%;

(ii) FRT giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small White Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ FRT đang ở trong pha sóng 4 nhỏ giảm giá với hỗ trợ là 157 – NĐT nên quan sát mốc hỗ trợ này để có thể mở lệnh mua đón sóng 5 tăng giá;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 56%;

(iii) GEX giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Three OutSide Down Pattern”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Cổ phiếu đang trong vùng quá mua và đang hình thành sóng 4 giảm giá đối kháng cự hỗ trợ từ 25 – 32. Mô hình vận động có thể là ABC hoặc 12345 vì thế NĐT hạn chế dò đáy sớm cổ phiếu này;
- ✓ Xác suất giảm giá ngày mai là 52%;

(iv) MSH giảm giá trong ngày:

- ✓ Mẫu hình nền giao dịch là: “Small Black Candle”;
- ✓ Giá giảm khối lượng giảm – Tín hiệu giảm giá không có sự hỗ trợ bởi khối lượng;
- ✓ Sau đợt phục hồi theo mô hình chữ V thì MSH đang gặp khó khăn ở vùng kháng cự là đỉnh cũ trước khi thuê quan xuất hiện;
- ✓ Hỗ trợ sóng 4 điều chỉnh giảm giá quanh vùng 35 – 37;
- ✓ Vùng giá mục tiêu sóng 5 là 49 – 56;
- ✓ Xác suất tăng giá ngày mai là 54%;

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT: Vòng quay rủi ro vẫn tiếp tục

VN-Index dưới góc nhìn kỹ thuật

VN-Index đóng cửa giao dịch tạo thành mẫu hình giao dịch “White Candle”. Khối lượng giao dịch giảm nhưng vẫn trên mức trung bình 20 ngày. Theo lý thuyết, thì giá tăng khối lượng giao dịch giảm không phải là mô hình tăng giá có sự hỗ trợ của khối lượng – Tín hiệu không quá tích cực.

Các điểm cần lưu ý:

(i) NĐT nước ngoài bán ròng hơn 161 tỷ đồng (Tính cả 3 sàn). Tốp mua ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: SHB, EIB, VIX, VND, MWG, VCG, EVF, GVR, CEO, NVL... Tốp bán ròng khớp lệnh của nước ngoài gồm các mã: HPG, VIC, MSB, VRE, STB, FPT, DPM, HCM, PVD, DXG... Khỏi ngoại đã quay trở lại bán ròng 7 ngày liên tiếp sau chuỗi mua ròng đầu tháng 5. Như vậy, có vẻ xu hướng mua bán của khối ngoại vẫn chưa ổn định.

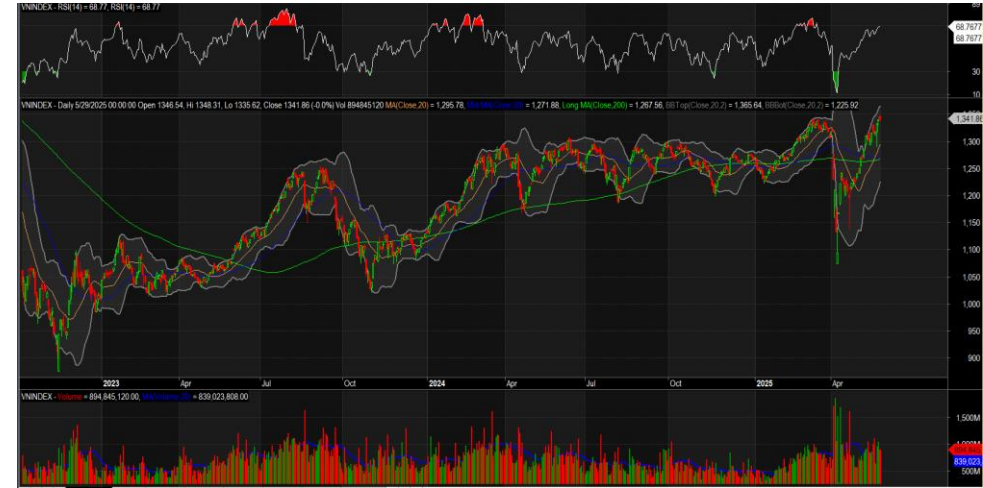
(ii) VN-Index đang bắt đầu gặp khó khăn ở vùng đỉnh cũ quanh mốc kháng cự 1,350 điểm và đã xuất hiện một nhịp điều chỉnh nhẹ tuy nhiên mức độ giảm của điểm số thực sự không đáng kể. Một phần bộ tứ báo thủ “VRE, VIC, VHM, VPL” đã không giảm giá quá nhiều sau chuỗi tăng ấn tượng vừa qua và thị trường vẫn có sự xoay tua cần thiết của các cổ phiếu vốn hóa lớn khác như nhóm ngân hàng vẫn có những sắc xanh cần thiết khi giao dịch chùng xuống. Như chúng tôi chia sẻ trong tuần trước, chúng ta đã thấy sự điều chỉnh sẽ diễn ra theo mã cổ phiếu nhiều đơn lẻ nhiều hơn và thị trường có sự luân chuyển dòng tiền rất tích cực như việc đẩy giá nhóm cổ phiếu ngành bất động sản hai phiên giao dịch gần nhất. Chỉ số RSI(14) của VN-Index chưa tiến vào vùng quá mua nên về sức mạnh giá chúng ta vẫn có thể xuất hiện thêm chuỗi tăng giá nóng trong đây chỉ vào vào vùng quá mua. Điều này cũng có thể xảy ra nếu quá trình điều chỉnh theo mã hiện tại không làm cổ phiếu giảm sâu khiến người mua mất kiên nhẫn quay trở lại trong những ngày tới.

(iii) Về dòng tiền, chúng ta thấy dòng tiền đổ mạnh vào các cổ phiếu như VEA, PVS, TIG, BFC, GEG, PAN, KDH, PDR, SCR, DDV, TDC, ITC, EIB, TV2... và một loạt cổ phiếu Penny Stock như KHG, HQC, EVG, AGG...Chừng nào vòng quay rủi ro còn tiếp tục thì xu hướng tăng giá vẫn còn hiện hữu.

Theo phương pháp phân tích “Price Action” với VN30 chúng ta có 04 mã cho tín hiệu mua, 07 mã cho tín hiệu bán, 19 mã cho tín hiệu đi ngang. PLX, GAS, TCB, STB ...cho tín hiệu tích cực.

Theo thống kê định lượng, với mẫu hình hôm nay thì phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index có xác suất giảm điểm là 52% và 29.62% giá đóng cửa cao hơn giá mở cửa. Dựa trên thống kê, chỉ số giao dịch sẽ giảm điểm với giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa vào phiên giao dịch ngày thứ 3. Hỗ trợ là 1,300 điểm và kháng cự là 1,350 điểm.

Biểu đồ chỉ số VN-Index



Biểu đồ cổ phiếu VSC



HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ CỔ PHIẾU TRONG NGÀY

Ticker	Pivot	BC	TC	NarrowRange	R1	R2	R3	R4	S1	S2	S3	S4
HNX30	460.95	458.88	463.01	NO	469.21	473.35	481.61	485.75	456.81	448.55	444.41	436.15
HNXINDEX	224.85	224.19	225.51	NO	227.49	228.81	231.45	232.77	223.53	220.89	219.57	216.93
UPINDEX	98.54	98.63	98.45	YES	98.91	99.45	99.82	100.36	98	97.63	97.09	96.72
VN30	1418.11	1415.65	1420.57	NO	1428.49	1433.94	1444.32	1449.77	1412.66	1402.28	1396.83	1386.45
VNINDEX	1332.01	1329.86	1334.15	NO	1341.06	1345.83	1354.88	1359.65	1327.24	1318.19	1313.42	1304.37
VNXALL	2186.22	2182.65	2189.8	NO	2200.61	2207.84	2222.23	2229.46	2178.99	2164.6	2157.37	2142.98
VN30F1M	1413.9	1413.3	1414.5	YES	1419.2	1423.3	1428.6	1432.7	1409.8	1404.5	1400.4	1395.1
VN30F1Q	1410.47	1409.3	1411.63	YES	1415.13	1417.47	1422.13	1424.47	1408.13	1403.47	1401.13	1396.47
VN30F2M	1412.3	1412.95	1411.65	YES	1416.2	1421.4	1425.3	1430.5	1407.1	1403.2	1398	1394.1
VN30F2Q	1408.5	1408.15	1408.85	YES	1412.7	1416.2	1420.4	1423.9	1405	1400.8	1397.3	1393.1
BCM	60.3	60.45	60.15	NO	61.1	62.2	63	64.1	59.2	58.4	57.3	56.5
ACB	21.1	21.1	21.1	YES	21.2	21.3	21.4	21.5	21	20.9	20.8	20.7
BID	35.68	35.67	35.69	YES	35.87	36.03	36.22	36.38	35.52	35.33	35.17	34.98
BVH	50.57	50.6	50.53	YES	51.33	52.17	52.93	53.77	49.73	48.97	48.13	47.37
CTG	38.33	38.3	38.37	YES	38.72	39.03	39.42	39.73	38.02	37.63	37.32	36.93
GVR	29.07	28.95	29.18	NO	29.58	29.87	30.38	30.67	28.78	28.27	27.98	27.47
GAS	65.07	64.85	65.28	NO	66.03	66.57	67.53	68.07	64.53	63.57	63.03	62.07
FPT	116.27	116.35	116.18	YES	116.93	117.77	118.43	119.27	115.43	114.77	113.93	113.27
HDB	21.58	21.58	21.59	YES	21.77	21.93	22.12	22.28	21.42	21.23	21.07	20.88
HPG	25.52	25.5	25.53	YES	25.68	25.82	25.98	26.12	25.38	25.22	25.08	24.92
LPB	31.82	31.72	31.91	NO	32.23	32.47	32.88	33.12	31.58	31.17	30.93	30.52
MBB	24.48	24.42	24.54	NO	24.82	25.03	25.37	25.58	24.27	23.93	23.72	23.38
MSN	62.1	62.1	62.1	YES	62.5	62.9	63.3	63.7	61.7	61.3	60.9	60.5
MWG	61	61	61	YES	62	63	64	65	60	59	58	57
PLX	35.3	35.15	35.45	NO	35.9	36.2	36.8	37.1	35	34.4	34.1	33.5
SAB	49.02	48.95	49.08	NO	49.48	49.82	50.28	50.62	48.68	48.22	47.88	47.42
SSB	18.42	18.38	18.46	NO	18.63	18.77	18.98	19.12	18.28	18.07	17.93	17.72
SHB	13.58	13.52	13.64	NO	13.82	13.93	14.17	14.28	13.47	13.23	13.12	12.88
SSI	23.58	23.53	23.64	NO	23.82	23.93	24.17	24.28	23.47	23.23	23.12	22.88
TCB	30.67	30.58	30.76	NO	31.13	31.42	31.88	32.17	30.38	29.92	29.63	29.17
STB	41.5	41.35	41.65	NO	42.5	43.2	44.2	44.9	40.8	39.8	39.1	38.1
TPB	13	12.95	13.05	NO	13.25	13.4	13.65	13.8	12.85	12.6	12.45	12.2
VHM	76.47	76.2	76.73	NO	78.43	79.87	81.83	83.27	75.03	73.07	71.63	69.67
VCB	56.27	56.3	56.23	YES	56.43	56.67	56.83	57.07	56.03	55.87	55.63	55.47
VIB	17.98	17.95	18.02	NO	18.17	18.28	18.47	18.58	17.87	17.68	17.57	17.38
VIC	97.33	97	97.67	NO	100.47	102.93	106.07	108.53	94.87	91.73	89.27	86.13
VJC	88.7	88.3	89.1	NO	90.9	92.3	94.5	95.9	87.3	85.1	83.7	81.5
VPB	17.98	17.97	17.99	YES	18.17	18.33	18.52	18.68	17.82	17.63	17.47	17.28
VNM	54.77	54.85	54.68	NO	55.03	55.47	55.73	56.17	54.33	54.07	53.63	53.37
VRE	26.77	26.8	26.73	NO	27.28	27.87	28.38	28.97	26.18	25.67	25.08	24.57

- Resistance và Support: Là các hỗ trợ và kháng cự trong ngày của cổ phiếu. Nhà đầu tư khi mua bán thì cần theo các vùng giá hỗ trợ hay kháng cự.
- Pivot: Là nơi xác nhận xu hướng đảo chiều của cổ phiếu.

CỔ PHIẾU CÓ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH ĐỘT BIẾN

Ticker	Volume	AvgVolume 10 Days	Change %	Daily Returns %
PDR	25,225,000	10,564,080	239	6.73
TPB	21,637,900	10,307,920	210	-1.13
KHG	21,131,700	7,802,630	271	6.81
HQC	20,968,600	5,959,610	351.85	6.85
PVS	8,506,200	4,211,280	202	9.82
LDG	7,263,300	1,644,990	442	6.98
KDH	7,198,100	2,536,680	283.76	4.08
HPX	7,156,800	3,098,490	231	6.44
GEG	6,533,100	2,661,680	245	6.98
VDS	4,099,100	1,656,930	247.39	6.31
PAN	3,261,700	1,409,270	231	4.23
PNJ	2,998,100	992,450	302	-5.21
TIG	2,801,100	1,345,820	208	7.14
AGG	2,037,000	739,970	275	2.31
PVC	1,990,700	873,820	227.82	5.21
VC2	1,738,300	685,160	254	3.9
TSC	1,667,200	635,730	262	0
TDC	1,639,100	698,010	235	2.63
SVN	1,585,500	737,350	215	9.26
ITQ	1,527,200	276,460	552.41	3.7
CCL	1,242,200	278,880	445	6.71
VEA	979,800	342,330	286	2.81
SHI	714,900	276,020	259	0
DDG	568,400	273,340	208	-3.7
EVS	467,800	142,820	327.55	1.61
HAR	391,100	172,560	227	4.1
PVB	382,200	109,240	350	5.34
DTI	377,100	135,240	279	7.69
SJD	229,800	87,690	262	1.38
LGL	191,800	78,670	244	2.6
MML	176,300	48,890	361	6.85
HLD	172,700	76,440	226	1.5
VTV	169,000	43,600	388	0
PAS	167,000	71,440	234	-3.45
ASP	151,400	67,640	224	1.61
TA9	145,800	56,700	257	1.45
HBS	129,100	43,340	298	1.54
SCL	126,300	48,510	260	-5.24
AMS	115,500	48,100	240	0
CST	113,600	56,790	200	1.27

- Lưu ý: NVL, CEO...có khối lượng giao dịch đột biến lớn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ MUA BÁN CỦA SMART INVEST

Ngày khuyến nghị	Mã CK	Khuyến nghị hành động	Giá mua/bán	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú
2-Jun	HDG	Mua	≤ 27	10% -20%	Tín hiệu mua trung hạn đã xuất hiện với MA(20) cắt lên MA(50) - Cổ phiếu thích hợp đầu tư

Các lưu ý cần chú ý:

- Hôm nay chúng tôi **MỞ MUA 01 CỔ PHIẾU MỚI**;

Tin tức kinh tế, vĩ mô

- Thị trường ngoại tệ:** Trong tuần từ 26/05 - 30/05, tỷ giá trung tâm được NHNN điều chỉnh giảm 2 phiên đầu tuần rồi tăng trở lại sau đó. Chốt ngày 30/05, tỷ giá trung tâm được niêm yết ở mức 24.978 VND/USD, tăng 18 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. NHNN niêm yết tỷ giá mua giao ngay ở mức 23.780 VND/USD, cao hơn 50 đồng so với tỷ giá sàn; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết mức 26.176 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với tỷ giá trần. Tỷ giá LNH trong tuần từ 26/05 - 30/05 cũng biến động giảm đầu tuần và tăng 3 phiên cuối tuần. Kết thúc phiên 30/05, tỷ giá LNH đóng cửa tại 26.035, tăng mạnh 87 đồng so với phiên cuối tuần trước đó. Tỷ giá trên thị trường tự do tuần qua giảm nhẹ. Chốt phiên 30/05, tỷ giá tự do giảm 20 đồng ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với phiên cuối tuần trước đó, giao dịch tại 26.260 VND/USD và 26.360 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Tuần từ 26/05 - 30/05, lãi suất VND LNH các kỳ hạn từ 1M trở xuống biến động giảm ở hầu hết các phiên. Chốt ngày 30/05, lãi suất VND LNH giao dịch ở mức: ON 3,08% (-0,90 đpt); 1W 3,88% (-0,24 đpt); 2W 4,12% (-0,08 đpt); 1M 4,36% (-0,01 đpt). Lãi suất USD LNH biến động nhẹ ở tất cả các kỳ hạn trong tuần qua. Phiên 30/05, lãi suất USD LNH giao dịch tại: ON 4,30% (không thay đổi); 1W 4,36% (không thay đổi); 2W 4,40% (-0,02 đpt) và 1M 4,42% (-0,02 đpt).
- Thị trường mở:** Trên thị trường mở tuần qua từ 26/05 - 30/05, ở kênh cầm cố, NHNN chào thầu 140.000 tỷ đồng với các kỳ hạn 7 ngày, 14 ngày, 35 ngày và 91 ngày, lãi suất đều giữ ở mức 4,0%. Có 19.518,68 tỷ đồng trúng thầu ở cả 4 kỳ hạn; có 14.458,13 tỷ đồng đáo hạn trong tuần qua trên kênh cầm cố. NHNN tiếp tục không chào thầu tín phiếu NHNN. Như vậy, NHNN bơm ròng 5.060,55 tỷ đồng ra thị trường trong tuần qua qua kênh thị trường mở. Có 49.960,05 tỷ đồng lưu hành trên kênh cầm cố.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 28/05, KBNN đấu thầu thành công 3.875 tỷ đồng/10.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu, tỷ lệ trúng thầu chỉ đạt 39%. Trong đó, kỳ hạn 10Y huy động được 3.600 tỷ đồng/7.000 tỷ đồng gọi thầu và kỳ hạn 30Y huy động được 275 tỷ đồng/500 tỷ đồng gọi thầu. Kỳ hạn 5Y và 15Y lần lượt gọi thầu 500 tỷ đồng và 2.000 tỷ đồng TP, tuy nhiên, không có khối lượng trúng thầu ở cả hai kỳ hạn. Lãi suất trúng thầu ở kỳ hạn 10Y là 3,08% (+0,02 đpt) và 30Y là 3,30% (+0,02 đpt). Ngày 04/06, KBNN dự kiến chào thầu 10.000 tỷ đồng TPCP, trong đó kỳ hạn 5Y chào thầu 500 tỷ đồng, kỳ hạn 10Y chào thầu 7.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15Y chào thầu 2.000 tỷ đồng và 30Y chào thầu 500 tỷ đồng. Giá trị giao dịch Outright và Repos trên thị trường thứ cấp tuần qua đạt trung bình 18.601 tỷ đồng/phiên, tăng khá so với mức 15.938 tỷ đồng/phiên của tuần trước đó. Lợi suất TPCP trong tuần qua tăng ở tất cả các kỳ hạn. Chốt phiên 30/05, lợi suất TPCP giao dịch quanh 1Y 2,12% (+0,02 đpt so với phiên cuối tuần trước); 2Y 2,16% (+0,02 đpt); 3Y 2,23% (+0,02 đpt); 5Y 2,49% (+0,03 đpt); 7Y 2,81% (+0,03 đpt); 10Y 3,11% (+0,03 đpt); 15Y 3,23% (+0,01 đpt); 30Y 3,42% (+0,01 đpt).

Cách thức chốt lời và dừng lỗ

- Các mã trong danh mục chúng tôi khuyến nghị khi đạt hiệu suất sinh lời kỳ vọng nhà đầu tư có thể chốt lời hoặc đặt Trailing Stop (Các lệnh duy trì mức lãi mong muốn để đảm bảo tỷ lãi khi thị trường đảo chiều sau khi đã có lãi đạt kỳ vọng và đề tài khoản nuôi lãi chạy).

Nguyên tắc dừng lỗ. Nhà đầu tư có thể lựa chọn các nguyên tắc dừng lỗ sau tùy theo quan điểm lựa chọn:

- Đặt mức dừng lỗ bằng ½ mức lợi nhuận trung bình mà mình kiếm được hàng năm;
- Đặt mức dừng lỗ theo điểm “Uncle”: Ngưỡng mà bản thân không thể chịu đựng được;
- Đặt mức dừng lỗ 10% ;

BIỂU ĐỒ TRONG NGÀY



DXY đang ở khu vực hỗ trợ

U.S. Dollar Index (DXY)

98.73 -0.59 (-0.59%) 15:21 ET [DXY/US]

CHART PANEL for Mon, Jun 2nd, 2025



Các NĐT nước ngoài đang mua lại cổ phiếu Mỹ

Flows into foreign domiciled US Equity ETFs

1m rolling sum

USD, billion

25

20

15

10

5

0

-5

Jul Sep Nov Jan Mar May Jul Sep Nov Jan Mar May Jul Sep Nov Jan Mar May
2022 2023 2024 2025

AMZN liệu có thiết lập mô hình vai đầu vai đảo chiều ở đỉnh hay tiếp tục tăng giá ?



Nssadaq vẫn duy trì kênh tăng giá dài hạn trên đồ thị tháng



VISA đang thiết lập mô hình cốc tay cầm trên đồ thị tuần



S&P 500 sẽ hình thành mô hình cốc tay cầm ?



Kết luận: Dự báo các chỉ số chính sẽ giảm co giữa tăng giảm điểm vào tối nay.

(*)Bản quyền: Bản tin này được bảo vệ bản quyền Công ty Cổ phần Chứng Khoán Smart Invest bởi luật pháp Việt Nam và các luật lệ, công ước khác. Mọi hình thức sao chép, tái bản, sử dụng trên các phương tiện truyền thông đối với Bản tin này cần được sự đồng thuận của Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Những dữ liệu trong Bản tin này được dựa trên và dẫn xuất từ những nguồn thông tin đại chúng và được cho là đáng tin cậy; tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm và cam kết về tính chính xác và thích hợp của các thông tin đó đối với mọi đối tượng người dùng Dữ liệu trong Bản tin có thể thay đổi mà không cần báo trước Bản tin được viết cho mục đích cung cấp thông tin, không bao gồm bất cứ một khuyến nghị mua bán nào hướng tới mọi loại công cụ tài chính và cam kết trong bất kỳ chiến lược giao dịch nào Công ty cổ phần chứng khoán Smart Invest miễn trách đối với mọi hình thức hiểu và sử dụng Bản tin.



CTCP CHỨNG KHOÁN SMART INVEST (AAS)

 <https://www.aas.com.vn>

 Tổng đài: 1900 1811

 trungtamcskh@aas.com.vn

Mở tài khoản ngay

